

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Sau bài học, HS cần :

**1. Về kiến thức**

Hiểu rõ :

- Nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi khí áp từ nơi này qua nơi khác
- Nguyên nhân hình thành một số loại gió chính

**2. Về kĩ năng**

Nhận biết nguyên nhân hình thành của một số loại gió thông qua bản đồ và các hình vẽ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

- Vẽ phóng to các hình 12.2, 12.3 của SGK.
- Các hình còn lại của SGK, GV hướng dẫn HS quan sát và trả lời các câu hỏi do GV đặt ra.

**III. MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý****1. Về nội dung**

Trọng tâm của bài là mục "II.3 – Gió mùa".

**2. Về phương pháp**

- Trên cơ sở những kiến thức của HS đã có, kết hợp với bản đồ và hình vẽ, GV dẫn dắt các em đến kiến thức của bài mới.
- Phần trọng tâm của bài, GV nên tổ chức cho HS được nghiên cứu và thảo luận dưới hình thức của nhóm.

### 3. Gợi ý trả lời một số câu hỏi

#### Mục 4 – Gió địa phương

– Câu hỏi :

Dựa vào hình 12.4 và kiến thức đã học, hãy trình bày sự hình thành và hoạt động của gió biển và gió đất.

Trả lời :

- + Ban ngày ở lục địa, ven bờ đất hấp thụ nhiệt nhanh, nóng hơn mặt nước ven biển, nên ven bờ trên đất liền hình thành áp thấp ; ở ven bờ trên mặt biển mát hơn, hình thành cao áp. Gió thổi từ cao áp (ven biển) vào tới áp thấp (ven đất liền) gọi là gió biển.
- + Ban đêm, đất liền toả nhiệt nhanh mát hơn, hình thành cao áp ở vùng đất liền ; còn vùng nước biển ven bờ toả nhiệt chậm, nên hình thành áp thấp. Gió thổi từ áp cao (đất liền) tới áp thấp (ven biển) nên gọi là gió đất.

– Câu hỏi :

Dựa vào hình 12.5, hãy cho biết ảnh hưởng của gió sườn tây khác với khi gió sang sườn đông như thế nào ?

Khi gió lên cao, nhiệt độ không khí giảm bao nhiêu độ/1000m ; khi gió xuống thấp, nhiệt độ không khí tăng bao nhiêu độ/1000m ?

Trả lời :

- + Sườn tây : gió ẩm thổi tới, lên cao gặp lạnh đổ mưa, nhiệt độ giảm.
- + Sườn đông : do gió vượt qua đỉnh núi, lại bị khô, nên khi xuống núi nhiệt độ tăng theo tiêu chuẩn không khí khô.
- + Lên cao 1000m nhiệt độ giảm  $6^{\circ}\text{C}$ , khi xuống núi nhiệt độ tăng theo tiêu chuẩn không khí khô là 1000m tăng  $10^{\circ}\text{C}$ .

## IV. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

### 1. Mở bài

Chúng ta đã học qua các loại gió : gió Mậu dịch (Tín phong), gió Tây ôn đới ; Nhưng ngay nơi diễn ra gió Mậu dịch (Tín phong) là loại gió được coi là ổn định và điều hoà nhất vẫn có những khu vực có hoạt động của gió mùa và có các loại gió mang tính chất địa phương. Vậy nguyên nhân nào gây ra các loại gió đó. Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ vì sao có các loại gió khác nhau như vậy.

## 2. Tổ chức dạy học

– Dạy xong phần I. Sự phân bố của khí áp, GV nên yêu cầu HS nhắc lại : các đới khí áp và sự hình thành các loại gió chính (gió Mậu dịch, gió Tây ôn đới, gió Đông địa cực) trên Trái Đất.

– Ở bán cầu Bắc khu vực nào quanh năm có gió Mậu dịch (hướng Đông Bắc) ?

– Ở bán cầu Bắc khu vực nào chỉ nửa năm có gió Đông Bắc, nửa năm còn lại là hướng gì ? Vì sao có 2 hướng gió trái ngược nhau theo mùa như vậy ?

– Trước khi dạy phần ví dụ về gió mùa, GV nên hướng dẫn HS quan sát các hình, thảo luận và trả lời các câu hỏi sau :

+ Về mùa hạ ở châu Á xuất hiện những trung tâm khí áp nào ? Ở khu vực Nam Á và Đông Nam Á, gió thổi từ đâu đến ? Hướng gió thay đổi như thế nào ? Tính chất của gió ra sao ?

+ Về mùa đông ở trung tâm châu Á xuất hiện trung tâm khí áp nào ? Hướng gió thổi đi ? Vùng gió thổi đến ? Tính chất của gió như thế nào ?

## 3. Củng cố

GV có thể nêu câu hỏi và bài tập ở cuối bài để củng cố bài học.